

Phần 5: PHÁP AN CƯ

Văn yết-ma tăng sai người chia phòng xá, ngọa cụ:

Đại đức Tăng lắng nghe! Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng đồng ý sai Tỳ-kheo tên là... chia ngọa cụ, phòng xá. Đây là lời tác bạch.

Đại đức Tăng lắng nghe! Tăng sai Tỳ-kheo tên là... chia phòng xá, ngọa cụ. Các Trưởng lão nào đồng ý Tăng sai Tỳ-kheo tên là... chia phòng xá, ngọa cụ thì im lặng. Vị nào không đồng ý thì nói ra.

Tăng đã đồng ý sai Tỳ-kheo tên là... chia ngọa cụ, phòng xá rồi. Tăng đã đồng ý vì im lặng. Việc ấy, nay tôi xin ghi nhận như vậy. (Cách chia phòng, trước hết sai người trị sự chọn nhận một phòng rồi, còn các phòng khác thì bạch với các Thượng tọa theo thứ tự nhận phòng, tác bạch)

Đại đức Thượng tọa! Phòng xá, ngọa cụ tốt như vậy, tùy ý theo sở thích của quý ngài mà thọ nhận. (Trước hết cấp phòng cho Thượng tọa lớn, tiếp theo Thượng tọa thứ hai, thứ ba, thứ tư cho đến bậc Hạ tọa. Nếu còn phòng dư nên giữ lại cho Tỳ-kheo khách.)

Văn an cư:

Trưởng lão nhất tâm niệm! Tôi Tỳ-kheo tên là... nương phòng xá ở nơi xóm làng... hay Tăng-già-lam... tiền an cư ba tháng mùa hạ, phòng xá bị hư hỏng phải sửa chữa lại. (Lần thứ hai, thứ ba cũng thưa như vậy.) Nương theo vị trì luật tên là... Nếu có nghi ngờ điều gì nên đến hỏi. (Pháp an cư ba tháng sau của mùa hạ cũng như vậy. Chỉ nói khác là từ hậu an cư)

Văn thọ pháp bảy ngày:

Trưởng lão nhất tâm niệm! Tôi Tỳ-kheo tên là... thọ pháp bảy ngày để đi ra ngoài lo công việc như vậy... Khi công việc này xong sẽ trở về trong giới an cư. Tôi thưa với Trưởng lão để Trưởng lão biết. (Lần thứ hai, thứ ba cũng thưa như vậy)

Pháp yết-ma thọ quá bảy ngày:

(Pháp Yết-ma này rút ra từ Chiêm Ba Kiền Độ của luật này. Cần cứ theo đây để kiểm tra thì bản cũ gọi văn Yết-ma không đủ, cho nên phải sửa đổi để được rõ ràng và chính xác hơn.)

Văn Yết-ma xin thọ quá bảy ngày:

Đại đức Tăng lắng nghe! Tôi Tỳ-kheo tên là... ở trú xứ này an cư ba tháng hạ, thọ pháp quá bảy ngày hoặc mười lăm ngày hay một tháng để ra ngoài giới vì công việc như vậy. Sau khi xong công việc sẽ trở về trong giới an cư. Nay đến Tăng xin thọ pháp quá bảy ngày Yết-ma mười lăm ngày hoặc một tháng. Cúi xin Tăng cho tôi Tỳ-kheo tên là...

thọ pháp quá bảy ngày, Yết-ma mười lăm ngày hay một tháng, từ bi!
(Lần thứ hai, thứ ba cũng thừa như vậy).

Văn yết-ma cho quá bảy ngày:

Đại đức Tăng lắng nghe! Tỳ-kheo tên là... ở trụ xứ này an cư ba tháng hạ thọ pháp quá bảy ngày, mười lăm ngày hoặc một tháng để ra ngoài vì công việc như vậy... Sau khi công việc xong sẽ trở về trong giới này an cư. Nay đến Tăng xin pháp thọ quá bảy ngày Yết-ma mười lăm ngày hay một tháng. Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng đồng ý. Nay Tăng cho Tỳ-kheo tên là... pháp thọ quá bảy ngày Yết-ma mười lăm ngày hoặc một tháng. Đây là lời tác bạch.

Đại đức Tăng lắng nghe! Tỳ-kheo tên là... ở trụ xứ này an cư ba tháng hạ thọ pháp quá bảy ngày hoặc mười lăm ngày hay một tháng để đi ra ngoài vì công việc như vậy. Sau khi công việc xong sẽ trở lại trong giới này an cư. Nay đến Tăng xin thọ pháp quá bảy ngày Yết-ma mười lăm ngày hay một tháng. Nay Tăng cho Tỳ-kheo tên là... Yết-ma thọ pháp quá bảy ngày hoặc mười lăm ngày hay một tháng. Các Trưởng lão nào đồng ý nay Tăng cho Tỳ-kheo tên là... Yết-ma thọ pháp quá bảy ngày hoặc mười lăm ngày hay một tháng thì im lặng. Vị nào không đồng ý thì nói ra.

Tăng đã đồng ý cho Tỳ-kheo tên là...Yết-ma thọ pháp quá bảy ngày hoặc mười lăm ngày hay một tháng. Tăng đã đồng ý vì im lặng. Việc ấy nay tôi xin ghi nhận như vậy.

Phần 6: PHÁP TỰ TƯ

Văn Yết-ma Tăng sai người Tự Tư:

Đại đức Tăng lắng nghe! Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng đồng ý sai Tỳ-kheo tên... làm người thọ tự tư. Đây là lời tác bạch.

Đại đức Tăng lắng nghe! Tăng sai Tỳ-kheo tên là... làm người thọ tự tư. Các Trưởng lão nào đồng ý Tăng sai Tỳ-kheo tên là... làm người thọ tự tư thì im lặng. Vị nào không đồng ý thì nói ra.

Tăng đã đồng ý sai Tỳ-kheo tên là... làm người thọ tự tư. Tăng đã đồng ý vì im lặng. Việc ấy, nay tôi xin ghi nhận như vậy.

Văn bạch Tăng Tự Tư:

Đại đức Tăng lắng nghe! Hôm nay chúng Tăng tự tư. Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng đồng ý hòa hợp tự tư. Đây là lời tác bạch. (Tác bạch xong rồi mới tự tư.)

Văn chúng Tăng Tự Tư:

Đại đức nhất tâm niệm! Tôi Tỳ-kheo tên là... cũng tự tứ. Nếu thấy, nghe, nghi tôi có tội. Xin Đại đức Trưởng lão thương xót chỉ bảo cho tôi. Nếu tôi thấy có tội sẽ như pháp sám hối. (Lần thứ hai, thứ ba cũng thưa như vậy.)

Vấn hoặc bốn người tự tứ với nhau:

Trưởng lão nhất tâm niệm! Hôm nay chúng Tăng tự tứ, tôi Tỳ-kheo tên là... cũng tự tứ. (Thưa ba lần như vậy. Nếu hai người hoặc ba người cũng thưa như vậy. Nếu chỉ một người thì tâm niệm nói tự tứ.)

Hôm nay chúng Tăng tự tứ, tôi Tỳ-kheo tên là... cũng tự tứ (Thưa ba lần như vậy. Pháp tự tứ, nếu năm người hoặc dưới năm người thì không được thọ dục)

Vấn có tám nạn sự xảy ra bạch Tăng mỗi vị nói ba lần Tự Tứ:

Đại đức Tăng lắng nghe! Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng đồng ý, nay Tăng mỗi vị nói ba lần tự tứ. Đây là lời tác bạch. (Thưa như vậy rồi, mỗi vị nói ba lần tự tứ. Lại nói một lần cũng như vậy. Nếu nạn sự xảy ra quá gần không đủ thời gian cùng nhau nói ba lần tự tứ thì cũng không được tác bạch với Tỳ-kheo kia, nên đi khỏi nạn sự này.)

Vấn Yết-ma sai người trì công đức Y:

(Trước Tăng nên hỏi, vị nào có khả năng giữ y công. Nếu có người nói có khả năng thì nên sai.)

Đại đức Tăng lắng nghe! Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng đồng ý sai Tỳ-kheo tên là... giữ y công đức cho Tăng. Đây là lời tác bạch.

Đại đức Tăng lắng nghe! Tăng sai Tỳ-kheo tên là... giữ y công đức cho Tăng. Các Trưởng lão nào đồng ý Tăng sai Tỳ-kheo tên là... giữ y công đức cho Tăng thì im lặng, vị nào không đồng ý thì nói ra.

Tăng đã đồng ý sai Tỳ-kheo tên là... giữ y công đức cho Tăng rồi. Tăng đã đồng ý vì im lặng. Việc ấy, nay tôi xin ghi nhận như vậy.

Vấn yết-ma đem y cho người trì y công đức:

Đại đức Tăng lắng nghe! Tăng ở trú xứ này được chia y, nên chia cho Tăng hiện tiền. Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng đồng ý. Nay Tăng đem y này giao cho Tỳ-kheo tên là... Tỳ-kheo này tên là... sẽ giữ y này vì Tăng thọ làm y công đức ở trong trú xứ này. Đây là lời tác bạch.

Đại đức Tăng lắng nghe! Tăng ở trú xứ này được chia y, nên chia cho Tăng hiện tiền. Nay Tăng đem y này giao cho Tỳ-kheo tên là... Tỳ-kheo tên là... sẽ giữ y này thọ nhận làm y công đức cho Tăng, giữ ở trong trú xứ này. Các Trưởng lão nào đồng ý, Tăng đem y này giao cho Tỳ-kheo tên là... Tỳ-kheo tên là... sẽ giữ y này thọ nhận làm y công đức cho Tăng, giữ ở trong trú xứ này thì im lặng, vị nào không đồng ý

thì nói ra.

Tăng đã đồng ý cho Tỳ-kheo tên là... y. Tỳ-kheo tên là... này giữ y này ở trong trụ xứ này rồi, Tăng đã đồng ý vì im lặng. Việc ấy, nay tôi xin ghi nhận như vậy.

Pháp bạch Tăng thọ y công đức:

Đại đức Tăng lắng nghe! Hôm nay chúng Tăng thọ y công đức. Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng đồng ý. Nay Tăng hòa hợp thọ y công đức. Đây là lời tác bạch.

Pháp người thọ trì Y công đức mang Y đến trước chúng Tăng thưa:

(Đem y công đức để dài ra, từ Thượng tọa trở xuống đều lấy tay đặt lên y. Mỗi người đều nắm vào y. Sau khi đặt tay vào y rồi thì nói: Xin vâng.)

Y này chúng Tăng sẽ thọ nhận làm y công đức, y này nay chúng Tăng thọ nhận làm y công đức, y này chúng Tăng đã thọ nhận làm y công đức. (Thưa như vậy ba lần)

Pháp của người nắm Y thọ Y công đức:

(Người thọ y đưa tay nắm vào y, theo thứ tự đều nói: Người thọ y nên nói như thế này: Người thọ y đã thọ tốt đẹp. Trong này đã có nghĩ công đức gì tôi đều dự phần. Người trì y nói: Vâng! Theo như vậy đều nói kết. Sau đó chuyển y công đức đến các vị dưới, đều đưa tay nắm y và nói pháp thọ như trước, như vậy cho đến vị cuối cùng.
